

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E-2 CYLINDER HEAD Monkey(K0F)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE MONKEY (2018) · Dùng cho HONDA Monkey(K0F) (2018)

Sơ đồ online:

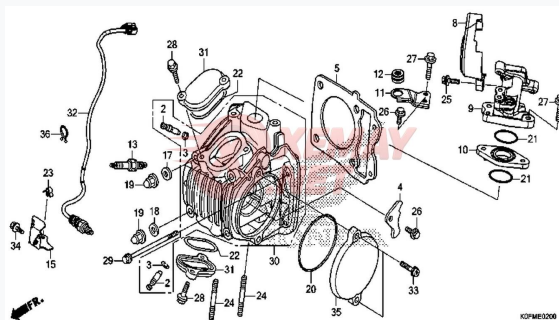
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-cylinder-head-monkey0f--EPCNN1DOV0000194> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thông kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 31 chi tiết	Có giá tham khảo: 31/31	Tổng giá trị: 7,832,069đ
--------------------------------------	--------------------------------	---------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E-2 CYLINDER HEAD Monkey(K0F)



Mã EPC	EPCNN1DOV0000194
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	Monkey(K0F)
Năm SX	2018
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE MONKEY (2018)
Số phụ tùng	31 chi tiết
Tổng giá trị	7,832,069đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (31 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E-2 CYLINDER HEAD Monkey(K0F)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
2	ống dẫn hướng thân xu páp 12204-KYZ-P00 HONDA FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB	12204KYZP00	1	271,670đ
3	Kẹp dẫn hướng xu páp 12206-KPL-900 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, VISION 110, WAVE 110	12206KPL900	1	10,854đ
4	Tấm chặn trục cò mổ 12211-KPH-900 HONDA FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB	12211KPH900	1	25,326đ
5	Gioăng đầu xylanh 12251-KYZ-901 HONDA FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB	12251KYZ901	1	47,656đ
8	Nắp van tiết chỉnh lưu 16157-K26-B00 HONDA MSX 125	16157K26B00	1	61,819đ
9	Cổ hút 17111-K26-900 HONDA MSX 125	17111K26900	1	1,343,706đ
10	Đệm phíp cách nhiệt cổ hút 17119-K26-900 HONDA MSX 125	17119K26900	1	74,833đ
11	Giá bắt lọc gió 17120-K26-900 HONDA MSX 125	17120K26900	1	44,156đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
12	Đệm cao su giảm chấn lọc gió 17130-K26-900 HONDA MSX 125	17130K26900	1	46,366đ
13	Bugì (CPR6EA9)(NGK) 31916-KPH-901 HONDA FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB	31916KPH901	1	91,415đ
13	Bugì (CPR7EA9) (NGK) 31917-KPH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE	31917KPH901	1	93,019đ
13	Bugì (U20EPR9)(DENSO) 31926-KPH-901 HONDA FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB	31926KPH901	1	68,963đ
13	Bugì (U22EPR9)(DENSO) 31927-KPH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH MODE, SUPER CUB	31927KPH901	1	68,302đ
15	Chụp bảo vệ cảm biến OXY 36535-K26-B00 HONDA MSX 125	36535K26B00	1	70,941đ
17	Đệm 8mm 90441-286-000 HONDA FUTURE	90441286000	1	14,472đ
18	Đệm 8mm 90441-ME9-000 HONDA FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB	90441ME9000	1	14,472đ
19	Đai ốc 8MM 90443-KTM-970 HONDA CB 500, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB	90443KTM970	1	27,635đ
20	Phốt O 74.5X2.5 91301-PH8-005 HONDA FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB	91301PH8005	1	30,214đ
21	Phốt O 29x2.4 91304-KPH-700 HONDA FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, WAVE 110	91304KPH700	1	32,536đ
22	Vòng cao su nắp chỉnh xu páp 91372-KPH-900 HONDA FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB	91372KPH900	1	21,705đ
26	Bu lông 6x12 95701-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601200	1	10,854đ
27	Bu lông 6x30 95701-060-3000 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, SH, SPACY, VISION	957010603000	1	14,472đ
28	Bu lông 6X20 96001-060-2000 HONDA Xe Ga, Xe Số	960010602000	1	10,854đ
29	Bu lông 6X90 96001-060-9000 HONDA FUTURE	960010609000	1	25,326đ
30	Cụm đầu quy lát 12200-K0F-T00 HONDA SUPER CUB	12200K0FT00	1	2,825,685đ
31	Nắp lỗ điều chỉnh xu páp 12361-K0F-T00 HONDA SUPER CUB	12361K0FT00	1	217,987đ
32	Cảm biến oxy 36532-K0F-T01 HONDA MONKEY	36532K0FT01	1	1,623,509đ
33	Bu lông 6X22 90001-MGZ-J00 HONDA CB 500, REBEL 500, SUPER CUB	90001MGZJ00	1	33,010đ
34	Bu lông 6x14 90017-GHB-620 HONDA CB 500	90017GHB620	1	96,101đ
35	Nắp đầu quy lát trái 12341-K0F-T00 HONDA SUPER CUB	12341K0FT00	1	416,453đ
36	Đai kẹp 90683-GS9-670 HONDA MONKEY	90683GS9670	1	97,758đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng Monkey\(K0F\)](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- 1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- 2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- 3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- 4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-cylinder-head-monkeyk0f--EPCNN1DOV0000194> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E-2 CYLINDER HEAD Monkey(K0F) (EPCNN1DOV0000194). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-cylinder-head-monkeyk0f--EPCNN1DOV0000194>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E-2 CYLINDER HEAD Monkey(K0F) (EPCNN1DOV0000194)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-cylinder-head-monkeyk0f--EPCNN1DOV0000194>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E-2 CYLINDER HEAD Monkey(K0F) (EPCNN1DOV0000194)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-cylinder-head-monkeyk0f--EPCNN1DOV0000194>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E-2 CYLINDER HEAD Monkey(K0F) (EPCNN1DOV0000194)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.